

Bản án số:102/2021/HS-ST
Ngày 29 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dương

Bà Trần Thị Minh Hoi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An***

tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100 /2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/HSST - QĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo

1. Họ và tên: Trần Văn Đ. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/12/1972 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 5, xã T, huyện Đ, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính:Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần C và bà Chử Thị H; Vợ: Lê Thị Th và có 02 con;

Tiền sự: Ngày 05/08/2021, bị Công an xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 5/8/2021;

Nhân thân: Ngày 16/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo bản án số 65/2018/HS-ST ngày 16/10/2018. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/06/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/ 9/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Trần H. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/12/1980 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 4, xã Đ, huyện L, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K (chết) và bà Hoàng Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 5/08/2021 bị công an xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC ngày 05/08/2021.

- Nhân thân:

+ Ngày 26 tháng 8 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 2 năm 3 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo bản án số 54/2014/HSST ngày 26/8/2014. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 8/3/2016.

+ Ngày 19/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 2 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 03/2017/HSST ngày 19/01/2017. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/07/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Đ: Bà Vũ Thị Hồng- Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An

Bị hại: Ông Thái Khắc N, sinh năm 1968

Địa chỉ: xóm Thịnh Tâm, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn G, sinh năm 1984

Địa chỉ: xóm 4, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1998

Địa chỉ : xóm Bãi Linh, xã Phúc Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07 tháng 9 năm 2021, Trần Văn Đ đi xe đạp từ nhà tại xóm 5, xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương đến nhà của Trần H tại xóm 4, xã Đ, huyện L, tỉnh N (Trần Văn Đ và Trần H là đối tượng đã bị xử phạt hành

chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Tại đây, Đồng nói với H: *“Mi đi với tau xuống đây, xin ít tiền của mấy thằng lái xe rồi mua ma túy dùng không?”*. H liền đồng ý (*Hùng hiểu ý của Đồng là đi xin tiền của mấy người quen làm nghề lái xe rồi dùng số tiền đó để mua ma túy sử dụng*) và lấy xe mô tô BKS: 37N1-7290, nhãn hiệu Suzuki Smash của anh Trần Văn G (là em trai ruột của Trần H), sinh năm 1984, trú tại xóm 4, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An chở Đồng đi. Quá trình đi để xin tiền, không gặp được ai nên Đồng cùng với Hùng đi từ xã Đông Sơn, huyện Đô Lương đến xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương để tìm sơ hở của người dân, rồi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đi đến địa phận xóm Thịnh Tâm, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, cả hai nhìn thấy có 01 (một) ngôi nhà của anh Thái Khắc N, sinh năm 1968, trú tại xóm Thịnh Tâm, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương cửa cổng không đóng, bên trong sân nhà có 01 (một) bì lúa nên Đồng ngồi phía sau xe nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đồng dùng tay vỗ vào vai của Hùng rồi nói: *“Mi dừng xe, quay lại tau vô nhà ni ta lấy bì lúa”*. H đồng ý (*Hùng hiểu ý của Đồng là dừng xe lại để Đồng đi vào nhà thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, còn Hùng thì ngồi chờ ở ngoài khi Đồng đi ra thì chở Đồng đi*). Lúc này, H quay xe lại, cả hai ngồi tại bờ ao (đối diện với cửa cổng ngôi nhà trên) để quan sát. Sau khi quan sát xung quanh ngôi nhà không có ai, Đồng đi lại phía cổng, còn Hùng thì ngồi lên xe mô tô nổ máy và đứng cách cổng nhà khoảng 04 m (Bốn mét) chờ Đồng. Lúc này khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 07/09/2021, quan sát phía trong ngôi nhà không có ai nên Đồng đã lén lút đi vào sân nhà rồi đi đến phía bì lúa đang được để trên đồng lúa, nằm sát cạnh bên phải góc sân nhà, cách cổng khoảng 05 m (năm mét). Đồng dùng hai tay ôm lấy bì lúa, kéo về phía mình rồi đi hướng ra cổng. Khi đi được khoảng 03 m (ba mét) thì anh Thái Khắc N, sinh năm 1968, trú tại xóm Thịnh Tâm, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương chạy từ trong nhà ra hô hoán. Do bị phát hiện, nên Đồng đã bỏ 01 (một) bì lúa xuống đất rồi bỏ chạy về phía cổng. Lúc này, Hùng đang ngồi trên xe nghe thấy anh Năm hô hoán (*Hùng biết là Đồng đã bị phát hiện về hành vi trộm cắp tài sản*) nên đã điều khiển xe bỏ chạy về nhà. Đồng chạy được khoảng 30 m (ba mươi mét) thì bị anh N giữ lại. Sau đó, Công an xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa đối tượng Đ về trụ sở làm việc.

Ngày 09/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đô Lương đã yêu cầu định giá tài sản đối với 01 (một) bao bì màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong đựng lúa kang dân có khối lượng 42kg (Bốn mươi hai kilogam).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 09/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Đô Lương kết luận: 01 (một) bao bì màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong đựng lúa kang dân khối lượng 42kg (Bốn mươi hai kilogam) có tổng mức giá tại thời điểm chiếm đoạt: 287.600 đồng (Hai trăm tám mươi bảy nghìn sáu trăm đồng).

Tại bản cáo trạng số 103/CT- VKS - ĐL ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố các bị cáo Trần Văn Đ và bị cáo Trần H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Văn Đ và Trần H phạm tội: “trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần H từ 09 tháng đến 12 tháng tù

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sau khi nhận lại tài sản và các khoản bồi thường thiệt hại và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về mặt dân sự nữa nên miễn xét.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn Đ và bị cáo Trần H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày

07/9/2021, tại gia đình ông Thái Khắc N, thuộc xóm Thịnh Tâm, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Trần Văn Đ, Trần H đều là những đối tượng đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà lại thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 bì lúa kang dân khối lượng 42kg (Bốn mươi hai kilogam) trị giá 287.600 đồng (Hai trăm tám mươi bảy nghìn sáu trăm đồng).

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và vật chứng đã thu giữ được, đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Trần Văn Đ và bị cáo Trần H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố các bị cáo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo:

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy trị giá tài sản chiếm đoạt không lớn, dưới 2.000.000đ nhưng các bị cáo Trần Văn Đ và Trần H trước đó đã bị xử lý hành chính về hành vi chiếm đoạt nên tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn làm mất trật tự, an ninh tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy đưa các bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay lên cho các bị cáo mức hình phạt nghiêm và cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và công tác phòng ngừa tội phạm trên địa bàn.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: bị cáo Trần Văn Đ là người khởi xướng, thực hành tích cực, bị cáo Đồng có nhân thân xấu, năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” tuy đã được xóa án tích bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy phải xử phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo. Nhưng cũng xét thấy sau khi phạm tội bị cáo Đồng đã khai báo thành khẩn, Có mẹ đẻ là Chử Thị H được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Có bố đẻ là ông Trần Công L được tặng huy hiệu 50 năm tuổi Đảng. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần H sau khi được bị cáo Đ rủ rê đã tham gia phạm tội tích cực, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” và

năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn xử phạt 02 năm tù về tội “trộm cắp tài sản” tuy đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức phẩm chất mà lại tiếp tục phạm tội cũng cần phải xử phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Nhưng cũng xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định ngoài hình phạt tù các bị cáo còn có thể bị áp dụng phạt tiền bổ sung nhưng xét thấy các bị cáo nghề nghiệp thu nhập không ổn định và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản giá trị lớn. Cho nên miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận được lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt. Nay bị hại anh Thái Khắc N không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan CSĐT công an huyện Đô Lương đã trả lại cho anh Trần Văn Giáp một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, màu đen, BKS 37N1-7290 đã qua sử dụng. Nay anh Giáp không có yêu cầu gì thêm. Nên miễn xét.

[7] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, buộc các bị cáo Trần Văn Đ và Trần H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ và bị cáo Trần H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/ 9/2021.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Trần H 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/ 9/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thái Khắc N đã nhận lại toàn bộ tài sản nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn Đ và bị cáo Trần H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự H.Đô Lương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

NGUYỄN XUÂN ĐẠI

